

Số: 98/2018/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 08 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 78/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018 giữa:

- *Người yêu cầu:* Bà Giang Thị X. Sinh năm : 1973. Nghề nghiệp: Công nhân; Trú tại: Tổ 13 phường P, Quận S, Thành phố Đà Nẵng.

- *Người yêu cầu:* Ông Nguyễn Bá L. Sinh năm 1961. Nghề nghiệp: Giáo viên; Trú tại: Tổ 41 phường V, Quận T, Thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Giang Thị X và ông Nguyễn Bá L (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 73, quyền số 01, tháng 7 năm 2006 tại UBND xã V, huyện T, TP Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Giang Thị X và ông Nguyễn Bá L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà Giang Thị X và ông Nguyễn Bá L thống nhất thỏa thuận giao hai con Nguyễn Giang Thanh C, sinh ngày 22/08/2009 và Nguyễn Giang T. Sinh ngày 14/03/2012 cho bà Giang Thị X trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi và ông Linh tự nguyện cấp dưỡng nuôi 2 con mỗi tháng 5 triệu đồng (2.500.000đ /con/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 08/5/2018.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đối với con chung theo quy định pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về quan hệ nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng mỗi người chịu 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 008717 ngày 15/5/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND xã V, huyện T, TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Trần Thị Bé